

Bản án số: 30/2018/HS-ST

Ngày: 21.11.2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U M T, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Châu Văn Ân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Phước Tỷ
2. Ông Trương Thanh Vũ

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tú Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang. Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Tô Văn T, sinh năm 1968; Nơi sinh: huyện C T, tỉnh Hậu Giang; Nơi đăng ký NKTT: ấp M T, xã M Th, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp M T, xã M Th, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp làm ruộng; trình độ văn hóa 4/12; dân tộc kinh; giới tính nam; quốc tịch Việt Nam; con ông Tô Văn B (đã chết) và bà Lê Thị C (70 tuổi); vợ Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1971; con 03 người, lớn nhất sinh năm 1989 và nhỏ nhất 1997; tiền sự không; tiền án không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/4/2018 đến ngày 12/10/2018 được tại ngoại cho đến nay (có mặt).

*** *Người bào chữa cho bị cáo:*** không.

*** *Bị hại:***

Lữ Thành Tr, sinh năm 1984 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp C M, xã M Th, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

** Người làm chứng:*

1/ Trương Văn H, sinh năm 1994 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp C M, xã M Th, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

2/ Lâm Trường R, sinh năm 1987 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp C Đ, xã V P, huyện V Th, tỉnh Kiên Giang

3/ Tô Văn D, sinh năm 1997 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp M T, xã M Th, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 26/4/2018, Lữ Thành Tr sau khi uống rượu tại nhà của Nguyễn H A, thuộc ấp M T, xã M Th, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang, Tr nhớ lại chuyện mâu thuẫn với Tô Văn T trước đó, nên Tr đi đến trước nhà của T đứng bên kia sông (kênh), Tr kêu tên của T ra chửi thề. Do bị chửi nên T đi bộ đến nhà của ông H A để nói chuyện với Tr. Sau đó, Tr đi bộ đến Chốt 14, Vườn Quốc gia U M T, thuộc ấp M T, xã M Th để uống rượu tiếp. Lúc này, T đi bộ đến chỗ Tr để nói chuyện, trên đường đi, T nhặt 01 khúc gỗ vuông 03cm x 03cm, dài 45cm nhằm để đánh Tr. Khi T đi đến nơi T kêu Tr đi ra nói chuyện, trong lúc Tr đi đến nói chuyện với T thì T cầm khúc gỗ đánh trúng vào người của Tr 02 cái, làm cho Tr bị thương ở vùng thái dương trái và vùng hạ sườn trái của Tr, làm cho Tr ngã quỵ. Do thấy Tr bị đánh, nên Trương Văn H lấy 01 cây dao, loại dao Thái Lan và 01 cây kéo để trên nhà bếp gần chỗ uống rượu, H cầm dao chạy đến đâm trúng 01 nhát vào hạ sườn phải của T, T bỏ chạy. Do thấy T bị đâm, nên con của T là Tô Văn D nhặt 01 khúc cây tròn, đường kính 02cm, dài khoảng 50cm, đánh trúng vào đầu của H 01 cái, làm cho H té ngã, sau đó H bỏ chạy vào chốt 14 Vườn Quốc gia. Sau khi sự việc xảy ra, Tr được mọi người đưa đến Tr tâm Y tế huyện U M T để điều trị, sau đó được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang điều trị. Đến ngày 03/5/2018, Tr được ra viện, sau đó Tr có đơn yêu cầu khởi tố hình sự đối với Tô Văn T.

* Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 303/KL-PY ngày 13 tháng 6 năm 2018 của Tr tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận Lữ Thành Tr, năm sinh: 1984, giới tính: nam, địa chỉ: ấp C M, xã M Th, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang, như sau:

. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo phần mềm vùng thái dương trái và vùng hạ sườn trái (vết 1, 2).
- Sẹo mô xơ cứng vùng bụng và sẹo mô dẫn lưu hạ sườn trái.
- Chấn thương vùng hạ sườn trái gây vỡ lách, đã được phẫu thuật cắt lách.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **37%** (Ba mươi bảy phần trăm).

3. Vật gây thương tích: Vật tày có cạnh.

4. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể:

- Các thương tích không gây ảnh hưởng thẩm mỹ.
- Thương tích ở lách gây mất chức năng của lách hoàn toàn.

Vật chứng trong vụ án:

+ 01 cây dao cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại có dòng chữ BEST QUALITY DESIGN, mũi dao nhọn, dao có chiều dài 30cm, phần cán dao dài 13cm, phần lưỡi dao dài 17cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao 03cm, có một bề lưỡi và một bề sống trên dao, có dính vết màu nâu đỏ;

+ 01 cây kéo bằng kim loại, mũi kéo nhọn chiều dài 23,5cm, cán kéo có ống nhựa màu đen, xung quanh trên ống nhựa có dòng chữ KÉO 100% THÉP * HƯNG PHÚ A1;

+ 01 khúc gỗ vuông có chiều dài 45cm, rộng 03cm, có 01 đầu nhọn bị tét dấu vết còn mới;

+ 01 tấm vải màu trắng có hình tam giác, cạnh dài nhất 62,5cm, hai cạnh còn lại mỗi cạnh dài 43cm, có dính vết màu nâu đỏ;

+ 01 cái áo sơ mi dài tay màu trắng, có sọc xanh đỏ có dính vết màu nâu đỏ.

Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 01/11/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Tô Văn T về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Tô Văn T từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy các vật chứng nêu trên, do bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội, chủ sở hữu không yêu cầu nhận lại và không còn giá trị để sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Tô Văn T đã thỏa thuận và bồi thường xong số tiền điều trị, ăn uống và tiền công lao động cho bị hại Lữ Thành Tr với tổng số tiền là 60.000.000đ, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Tại phiên tòa:

Bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T đã truy tố. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo hòa nhập cộng đồng.

Bị hại Tr có ý kiến về trách nhiệm dân sự ông đã nhận số tiền khắc phục hậu quả của bị cáo T số tiền 60.000.000 đồng ông không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. về trách nhiệm hình sự xin cho bị cáo được hưởng án treo ở nhà với vợ con, bị cáo phạm tội có một phần lỗi do ông chửi bị cáo trước.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo trình bày: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện U M T, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa qua kết quả thẩm vấn, lời khai bị cáo, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ thể

hiện: Khoảng 18 giờ ngày 26/4/2018, do bị Lữ Thành Tr kêu tên của Tô Văn T chửi thề, lăng nhục. Do vậy, Tô Văn T lấy 01 khúc gỗ vuông 03cm x 03cm, dài 45cm đi đến chỗ Tr tại chốt 14 Vườn Quốc gia U M T (thuộc ấp M T, xã M Th, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang), T cầm khúc gỗ đánh trúng vào người của Tr nhiều cái, làm cho Tr bị thương ở vùng thái dương trái và vùng hạ sườn trái. Ngược lại T bị H (bạn của bị hại: Tr) dùng dao đâm trúng hạ sườn trái của T, bị cáo T bỏ chạy.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, nội dung bản Cáo trạng, lời khai của Bị hại và tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 303/KL-PY ngày 13 tháng 6 năm 2018 của Tr tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận Lữ Thành Tr sức khỏe ông Tr bị giảm do thương tích gây nên hiện tại là 37% (ba mươi bảy phần trăm).

Bị cáo T dùng khúc gỗ vuông 03cm gây thương tích cho Tr, là hung khí nguy hiểm. Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Tô Văn T phạm tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy: Trước khi xảy ra vụ án giữa bị cáo và bị hại có đánh bài xác phạt bằng rượu, bị hại Tr chửi bị cáo T nhiều lần, bị cáo T nhiều lần cảnh báo bị hại. Ngày 26/4/2018 bị hại Tr tiếp tục chửi thề và lăng nhục bị cáo, nên bị cáo bức xúc cầm khúc cây (gỗ) đi tìm Tr hỏi chuyện và đánh hai cái vào người Tr gây thương tích. Hành vi của bị cáo thể hiện thiếu kiềm chế và hung hãn, xem thường sức khỏe của ông Tr, gây tâm lý hoang mang và dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an tại địa phương.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả xong cho bị hại với số tiền 60.000.000 đồng, bị hại làm đơn bãi nại cho bị cáo; bị hại thừa nhận có vi phạm đã chửi bị cáo nhiều lần và xin cho bị cáo hưởng án treo. Bản thân bị cáo cũng bị H (bạn của Tr) dùng dao đâm gây thương tích vùng hạ sườn trái, bị cáo tự điều trị, không yêu cầu giám định và không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Trong quá trình điều tra truy tố xét xử bị cáo hợp tác tốt để giải quyết vụ án.

Xét bị cáo T có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt gia đình bị cáo cam kết sẽ giáo dục tốt bị cáo nên không cần phải tách ly ra khỏi đời sống xã hội mà giao về cho gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý giáo dục cũng đủ răn đe. Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng điểm b, e, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện U M T về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo T từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là có cơ sở.

Bị cáo T xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử ghi nhận và xem xét khi nghị án.

Bị cáo Tô Văn T từ chối giám định thương tích; không yêu cầu khởi tố hình sự và không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự đối với Trương Văn H.

Trương Văn H từ chối giám định thương tích; không yêu cầu khởi tố hình sự và không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự đối với Tô Văn D.

Ngày 10/10/2018 Công an huyện U M T có Quyết định xử phạt hành chính số 106/QĐ-XPVPHC đối với Tô Văn D và Quyết định số 107/QĐ-XPVPHC đối với Trương Văn H.

[6] Về các vấn đề khác:

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 18/QĐ-VKS-HS ngày 01/11/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang. Do bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội, chủ sở hữu không yêu cầu nhận lại và không còn giá trị để sử dụng.

- Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong cho bị hại Lữ Thành Tr số tiền 60.000.000 đồng, bị hại Tr không yêu cầu bị cáo bồi thường gì, Hội đồng xét xử miễn xét.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Tô Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, e, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và bị hại Tr xin cho bị cáo T được hưởng án treo.

Xử phạt: Bị cáo Tô Văn T 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Tô Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Minh Thuận, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

3. Về biện pháp tư pháp:

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng:

+ 01 cây dao cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại có dòng chữ BEST QUALITY DESIGN, mũi dao nhọn, dao có chiều dài 30cm, phần cán dao dài 13cm, phần lưỡi dao dài 17cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao 03cm, có một bề lưỡi và một bề sống trên dao, có dính vết màu nâu đỏ;

+ 01 cây kéo bằng kim loại, mũi kéo nhọn chiều dài 23,5cm, cán kéo có ống nhựa màu đen, xung quanh trên ống nhựa có dòng chữ KÉO 100% THÉP * HUNG PHÚ A1;

+ 01 khúc gỗ vuông có chiều dài 45cm, rộng 03cm, có 01 đầu nhọn bị tet dấu vết còn mới;

+ 01 tấm vải màu trắng có hình tam giác, cạnh dài nhất 62,5cm, hai cạnh còn lại mỗi cạnh dài 43cm, có dính vết màu nâu đỏ;

+ 01 cái áo sơ mi dài tay màu trắng, có sọc xanh đỏ có dính vết màu nâu đỏ.

Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 18/QĐ-VKS-HS ngày 01/11/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang. Do bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội, chủ sở hữu không yêu cầu nhận lại và không còn giá trị để sử dụng.

4. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Lữ Thành Tr không yêu cầu bị cáo T bồi thường gì thêm Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 6, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Tô Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện U M T;
- Cơ quan điều tra Công an huyện U M T;
- Nhà tạm giữ Công an huyện U M T;
- Trại tạm giam;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện U M T;
- Lưu.

Châu Văn Ấn